

TỔNG QUAN HỆ THỐNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CỦA Ô-XTRÂY-LI-A



DANH SÁCH TỪ VIẾT TẮT

AQF	Khung trình độ quốc gia Ô-xtrây-li-a
ASQA	Cơ quan Chất lượng kỹ năng Ô-xtrây-li-a
DEWR	Bộ Việc làm và Quan hệ tại nơi làm việc
DOE	Bộ Giáo dục
GDNN	Giáo dục nghề nghiệp
JSA	Hội đồng Việc làm và kỹ năng Ô-xtrây-li-a
JSC	Hội đồng Việc làm và kỹ năng
NCVER	Trung tâm quốc gia về Nghiên cứu giáo dục nghề nghiệp
NRT	Chương trình Đào tạo được công nhận toàn quốc
NSW	Bang New South Wales
NT	Lãnh thổ phía Bắc
QLD	Bang Queensland
RMIT	Học viện Công nghệ Hoàng gia Melbourne
RTO	Các cơ sở đào tạo có đăng ký
SA	Nam Ô-xtrây-li-a
SWMC	Hội đồng Bộ trưởng phụ trách kỹ năng và nguồn nhân lực
TAFE	Giáo dục nghề nghiệp công lập
TAC	Hội đồng Đào tạo và Chứng nhận Tây Ô-xtrây-li-a
TAS	Bang Tasmania
TEQSA	Cơ quan Tiêu chuẩn và Chất lượng giáo dục đại học
VIC	Bang Victoria
VQF	Khung Chất lượng giáo dục nghề nghiệp
VRQA	Cơ quan Đăng ký và Trình độ Victoria
WA	Tây Ô-xtrây-li-a

Tài liệu này cung cấp thông tin tóm tắt do Chương trình Aus4skills tổng hợp về hệ thống giáo dục nghề nghiệp (GDNN) của Ô-xtrây-li-a. Tài liệu nhằm hỗ trợ các hoạt động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về quản lý nhà nước, gắn kết doanh nghiệp và bảo đảm chất lượng trong GDNN do Chương trình AusSkills tổ chức trong Kế hoạch công tác năm 2025 của cấu phần GDNN trong Chương trình Aus4skills, theo đó, tài liệu sẽ tập trung vào các thông tin liên quan để phục vụ mục tiêu này.

1 THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ Ô-XTRÂY-LI-A

Ô-xtrây-li-a là quốc gia có diện tích đất liền lớn thứ sáu thế giới (7.688.287 km²) và có dân số gần 27 triệu người. Ô-xtrây-li-a là một quốc gia liên bang, bao gồm sáu bang và hai vùng lãnh thổ tự trị. Mỗi bang và vùng lãnh thổ có thể chế, nghị viện, chính quyền và luật pháp riêng. Theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Anh, tên tiếng Anh của các bang lần lượt là New South Wales, Queensland, South Australia (Nam Ô-xtrây-li-a), Tasmania, Victoria và Western Australia (Tây Ô-xtrây-li-a). Hai vùng lãnh thổ chính trong lục địa là Australian Capital Territory (Lãnh thổ Thủ đô Ô-xtrây-li-a) và Northern Territory (Lãnh thổ phía Bắc).



Hình 1: Bản đồ Ô-xtrây-li-a¹

Ô-xtrây-li-a là một quốc gia rất phát triển với nền kinh tế hỗn hợp. Tính đến năm 2023, Ô-xtrây-li-a là nền kinh tế quốc gia lớn thứ 13 trên thế giới tính theo tổng sản phẩm quốc nội (GDP) danh nghĩa. Giáo dục là ngành dịch vụ xuất khẩu lớn nhất của quốc gia này Ô-xtrây-li-a và vào năm 2019, Ô-xtrây-li-a là điểm đến yêu thích thứ ba trên thế giới đối với người học quốc tế.

Giáo dục và đào tạo là trách nhiệm chung của Chính phủ Liên bang và chính quyền các bang và vùng lãnh thổ Ô-xtrây-li-a.

Theo Hiến pháp Liên bang, công tác giáo dục và đào tạo ở Ô-xtrây-li-a chủ yếu là trách nhiệm của chính quyền các bang và vùng lãnh thổ. Họ quản lý các đơn vị cung cấp dịch vụ giáo dục công và tư nhân trong bang/lãnh thổ của họ và chịu trách nhiệm chính đối với việc cấp ngân sách hoạt động cho các trường công lập.

Hiện nay, về quản lý giáo dục và đào tạo cấp quốc gia, Chính phủ Liên bang có hai đơn vị tham mưu là Bộ Giáo dục (DOE) và Bộ Việc làm và Quan hệ tại nơi làm việc (DEWR). Bộ Giáo dục đưa ra định hướng chiến lược và thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hệ thống giáo dục của Ô-xtrây-li-a, bao gồm giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học và trung học, giáo dục đại học và nghiên cứu, trong khi Bộ Việc làm và Quan hệ tại nơi làm việc có chức năng quản lý nhà nước đối với hệ thống GDNN của Ô-xtrây-li-a.

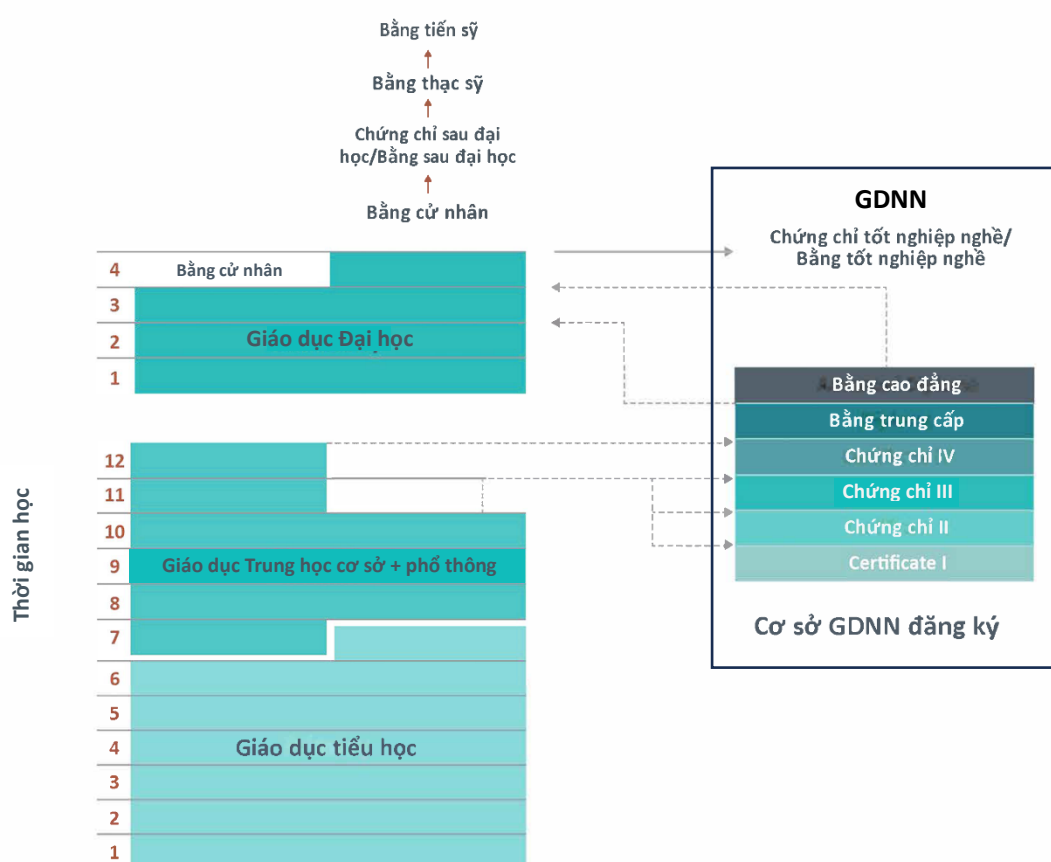
¹ Nguồn: <https://www.mappr.co/counties/australia/>

2 TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG GIÁO DỤC CỦA Ô-XTRÂY-LI-A

2.1. Các bậc trong hệ thống giáo dục

Nhìn chung, hệ thống giáo dục Ô-xtrây-li-a được cấu trúc như sau:

- **Giáo dục tiểu học:** Bảy hoặc tám năm, bắt đầu từ Lớp Nền tảng (còn gọi là mẫu giáo/dự bị/mầm non) đến Lớp 6 hoặc 7
- **Giáo dục trung học cơ sở:** Bốn năm từ Lớp 7 hoặc 8 đến Lớp 10
- **Giáo dục trung học phổ thông:** Hai năm từ Lớp 11 đến Lớp 12
- **Giáo dục sau trung học:** bao gồm giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp (GDNN)².



Hình 2: Sơ đồ hệ thống giáo dục Ô-xtrây-li-a³

Quá trình học tập trước đại học của Ô-xtrây-li-a kéo dài 13 năm, từ bậc mầm non đến trung học phổ thông. Việc học là bắt buộc cho đến ít nhất là Lớp 10 (16 tuổi). Việc học từ Lớp 11 đến Lớp 12 là không bắt buộc nhưng rất được khuyến khích. Giáo dục đại học Ô-xtrây-li-a bao gồm cả các trường đại học công lập và tư thục cũng như

²<https://www.dfat.gov.au/sites/default/files/australian-education-system-foundation.pdf>

³ <https://www.aussizzgroup.com/study-in-australia/education-system>

các tổ chức giáo dục đại học khác đóng vai trò quan trọng trong nghiên cứu và thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, thúc đẩy năng suất lao động và trang bị cho người học những kỹ năng cần thiết để thành công trong tương lai.

Hệ thống GDNN của Ô-xtrây-li-a cung cấp các chương trình đào tạo chất lượng cao, được công nhận trên toàn quốc, dựa trên mối quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở GDNN và doanh nghiệp. Điều này đảm bảo các chương trình GDNN sẽ đem lại cho học viên những kỹ năng mà đơn vị tuyển dụng và ngành kỳ vọng trong hiện tại và tương lai⁴.

2.2. Khung trình độ quốc gia Ô-xtrây-li-a (AQF)

AQF được ban hành lần đầu tiên vào năm 1995 để củng cố hệ thống trình độ quốc gia ở Ô-xtrây-li-a, bao gồm giáo dục đại học, GDNN và giáo dục phổ thông. AQF là chính sách đã được thống nhất giữa các bộ trưởng liên bang, bộ trưởng các bang và vùng lãnh thổ và do Bộ Giáo dục quản lý. Một trong những mục tiêu chính của AQF là tạo thúc đẩy liên thông dọc và ngang giữa các trình độ đào tạo chính quy (formal qualifications). AQF còn là bổ sung cho các cơ chế quản lý và đảm bảo chất lượng quốc gia trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

AQF bao gồm 10 bậc trình độ và gắn kết các trình độ giáo dục phổ thông, GDNN và giáo dục đại học thành một hệ thống quốc gia duy nhất, cho phép liên thông dễ dàng từ cấp học này sang cấp học khác và giữa các cơ sở giáo dục với nhau. GDNN được triển khai từ bậc trình độ 1 đến 8 và giáo dục đại học được triển khai từ trình độ 5 đến 10 trong AQF. Một số bằng cấp như Bằng Trung cấp (Diploma) và Bằng Sau đại học (Graduate Diploma) có trong cả GDNN và giáo dục đại học.

Để biết thêm thông tin về AQF, vui lòng truy cập: <http://www.aqf.edu.au>

Bậc trình độ trong AQF	Trung học phổ thông	GDNN	Giáo dục đại học
10			Bằng Tiến sĩ (Doctoral Degree)
9			Bằng Thạc sĩ (Master's degree)
8		Bằng sau đại học (Graduate Diploma)	Bằng sau đại học (Graduate Diploma)
		Chứng chỉ sau đại học (Graduate Certificate)	Chứng chỉ sau đại học (Graduate Certificate)
7			Bằng Cử nhân (Bachelor's degree)
6		Bằng Cao đẳng (Advanced Diploma)	Bằng Cao đẳng liên kết (Associate degree)
5		Bằng Trung cấp (Diploma)	Bằng trung cấp (Diploma)
4		Chứng chỉ IV (Certificate IV)	
3		Chứng chỉ III (Certificate III)	
2	Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (Senior Secondary Certificate of Education)	Chứng chỉ II (Certificate II)	
1		Chứng chỉ I (Certificate I)	

Bảng 1: 10 bậc trình độ trong AQF

Mỗi bậc trình độ trong AQF bao gồm một tập hợp các kết quả đầu ra, những yêu cầu đối với việc áp dụng bậc trình độ AQF trong việc công nhận và xây dựng trình độ chuyên môn, và các yêu cầu liên quan về chính sách.

⁴ <https://www.dfat.gov.au/sites/default/files/australia-in-brief-2021.pdf>

Sự khác biệt chính giữa các bậc trình độ GDNN nằm ở mức độ chuyên sâu và phức tạp của các kỹ năng và kiến thức mà bậc trình độ đó cung cấp cũng như thời gian học tập của mỗi bậc trình độ. Bậc trình độ 1 trong AQF có độ phức tạp thấp nhất và bậc trình độ 10 trong AQF có độ phức tạp cao nhất. Bảng dưới đây mô tả từng bậc trình độ GDNN từ 1 – 6:

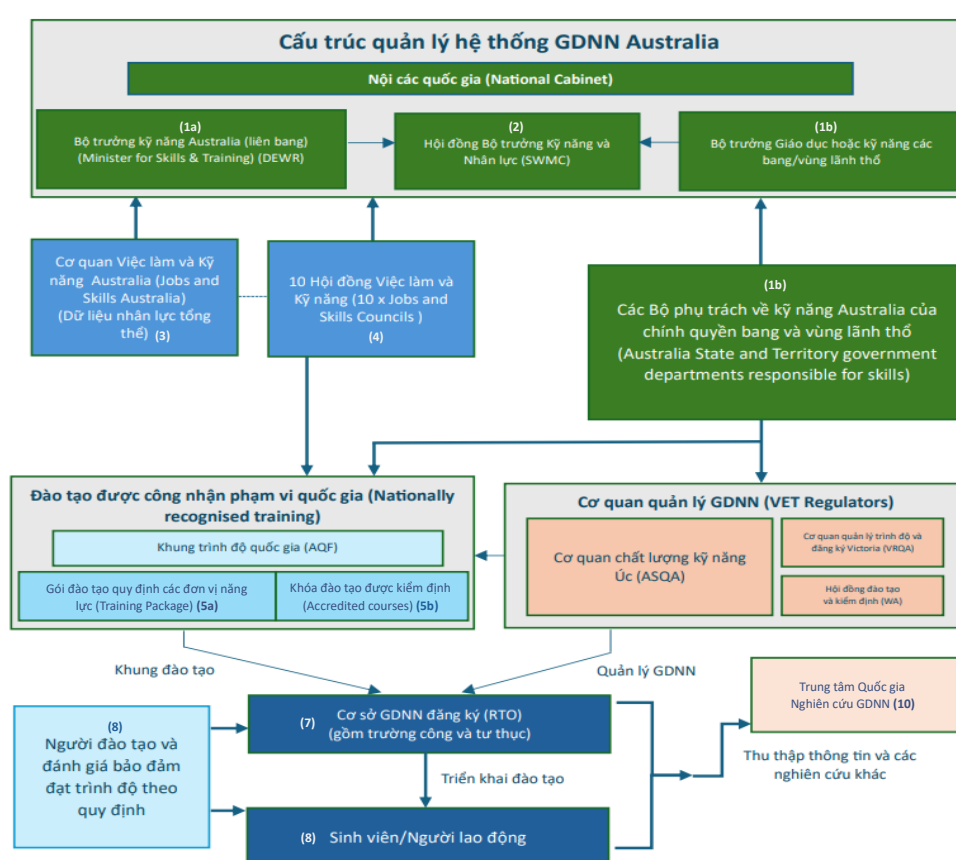
Bậc trình độ trong AQF	GDNN	Mô tả
6	Bằng Cao đẳng (Advanced Diploma)	- Có thể liên thông để theo học các khóa đào tạo đại học trong một lĩnh vực liên quan. - Cung cấp kiến thức lý thuyết, kỹ năng chuyên môn và kỹ năng đổi mới, sáng tạo. - Người học có thể áp dụng kiến thức của mình vào các vị trí quản lý hoặc giám sát và/hoặc phát triển kiến thức chuyên sâu trong một lĩnh vực cụ thể. - Thời lượng khóa đào tạo*: 1,5 – 2 năm (1800 – 2400 giờ)
5	Bằng Trung cấp (Diploma)	- Có thể liên thông để theo học các khóa đào tạo đại học trong một lĩnh vực liên quan. - Cung cấp kiến thức lý thuyết, kỹ năng chuyên môn và kỹ năng đổi mới, sáng tạo. Người học có thể áp dụng kiến thức của mình vào các vị trí quản lý hoặc giám sát và/hoặc phát triển kiến thức chuyên sâu trong một lĩnh vực cụ thể. - Thời lượng khóa đào tạo*: 1- 2 năm (1200 – 2400 giờ)
4	Chứng chỉ IV (Certificate IV)	- Chuẩn bị cho công việc trong những lĩnh vực có thể đòi hỏi những kỹ năng phức tạp. - Cung cấp nền tảng kiến thức rộng, giúp người học phân tích và đánh giá thông tin cũng như áp dụng kiến thức và kỹ năng vào nhiều bối cảnh khác nhau. - Thời lượng khóa đào tạo*: 0,5 – 2 năm (600 – 2400 giờ)
3	Chứng chỉ III (Certificate III)	- Trình độ tối thiểu để gia nhập nhiều ngành. - Cung cấp kiến thức lý thuyết và thúc đẩy phát triển các kỹ năng giải quyết vấn đề ở cấp độ cao hơn. Đôi khi có thể được hoàn thành trong quá trình thực tập hoặc học việc với sự kết hợp giữa đào tạo tại chỗ (on the job training) và ngoài công việc (ngoài môi trường làm việc thường xuyên) (off the job training). - Thời lượng khóa đào tạo*: 1- 2 năm (1200 – 2400 giờ) hoặc 3 – 4 năm học việc bán thời gian.
2	Chứng chỉ II (Certificate II)	- Trình độ tối thiểu để đảm nhận công việc ở mức độ cơ bản của một số ngành - Thường dành cho học sinh trung học cơ sở; hoặc có thể được hoàn thành trong quá trình thực tập. - Thời lượng khóa đào tạo*: 0,5 – 1 năm (600 – 1200 giờ)
1	Chứng chỉ I (Certificate I)	- Cấp độ nền tảng - Chuẩn bị cho học sinh tốt nghiệp để có thể làm những công việc liên quan đến các hoạt động thường ngày hoặc các hoạt động cộng đồng. - Thường được thực hiện trong một chương trình trước học việc dành cho học sinh trung học cơ sở. - Thời lượng khóa đào tạo*: 0,5 – 1 năm (600 – 1200 giờ)

Bậc trình độ trong AQF	GDNN	Mô tả
*Độ dài khóa học chỉ mang tính tham khảo dựa trên hình thức đào tạo toàn thời gian hoặc bán thời gian. Trong năm 2022, tỷ lệ tuyển sinh cao nhất thuộc về trình độ⁵ Chứng chỉ III (39,8%), tiếp đến là Chứng chỉ IV (19.1%) và Chứng chỉ II (16.2%).		

Bảng 2: Chứng chỉ I đến Bằng Cao đẳng trong GDNN theo AQF

3 TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG GDNN Ô-XTRÂY-LI-A

Biểu đồ⁶ dưới đây mô tả cơ cấu quản lý và các cơ quan quản lý hiện hành đối với hệ thống GDNN.



Hình 3: Cơ cấu quản trị và cơ quan quản lý đối với hệ thống GDNN của Ô-xtrây-li-a

Quản lý nhà nước về GDNN của Ô-xtrây-li-a thực hiện thông qua Chính phủ liên bang và chính phủ các bang và vùng lãnh thổ.

⁵https://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_departments/Parliamentary_Library/pubs/rp/rp2324/Quick_Guides/VocationalEducationandTraining

⁶ VET Knowledge Bank - Governance | VOCEDplus, the international tertiary education and research database

(1a) Bộ Việc làm và Quan hệ Nơi làm việc của Chính phủ Ô-xtrây-li-a (DEWR)

DEWR thúc đẩy việc tiếp cận những cơ hội phát triển kỹ năng, đào tạo và tìm kiếm việc làm có chất lượng để hỗ trợ người dân Ô-xtrây-li-a tìm được việc làm ổn định ở những nơi làm việc công bằng, hiệu quả và an toàn, qua đó hỗ trợ sự phát triển của cộng dân và đất nước Ô-xtrây-li-a.

Ba lĩnh vực DEWR quản lý:

- Kỹ năng và đào tạo
- Việc làm
- Quan hệ tại nơi làm việc

Các bộ trưởng của DEWR⁷:

- Andrew Giles MP - Bộ trưởng phụ trách Kỹ năng và đào tạo
- Nghị sĩ Murray Watt - Bộ trưởng phụ trách Việc làm và quan hệ nơi làm việc
- TS. Andrew Leigh MP - Trợ lý Bộ trưởng phụ trách Việc làm, Trợ lý Bộ trưởng phụ trách Cạnh tranh, từ thiện và tài chính

DEWR của Chính phủ Ô-xtrây-li-a là cơ quan cấp quốc gia về quản lý, cấp ngân sách và xây dựng chính sách tổng thể cho hệ thống GDNN của Ô-xtrây-li-a và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan phụ trách phát triển kỹ năng của các bang và vùng lãnh thổ.

(1b) Các cơ quan cấp bang và vùng lãnh thổ phụ trách về đào tạo

Cơ quan phụ trách về đào tạo của các bang và vùng lãnh thổ chịu trách nhiệm quản lý hệ thống GDNN trên địa bàn của mình. Các cơ quan phụ trách đào tạo của các bang và vùng lãnh thổ sẽ tham gia vào việc xây dựng chính sách, quy hoạch và mục tiêu quốc gia, đồng thời thúc đẩy và thực hiện các chính sách, ưu tiên đã thống nhất trong toàn bang hoặc vùng lãnh thổ, với sự hỗ trợ của các cơ quan tư vấn và quản lý theo luật định.



Hình 3: Các bộ, cơ quan cấp liên bang và cấp bang, vùng lãnh thổ phụ trách về đào tạo

⁷ Tính đến tháng 6/2025

(2) Hội đồng Bộ trưởng phụ trách kỹ năng và nguồn nhân lực (Skills and Workforce Ministerial Council) (SWMC)

SWMC bao gồm Bộ trưởng liên bang và Bộ trưởng các bang, vùng lãnh thổ phụ trách về phát triển kỹ năng. SWMC cung cấp một diễn đàn hợp tác quốc gia trong hệ thống GDNN và về mối liên hệ giữa chính sách kỹ năng và đào tạo với những vấn đề liên quan đến lực lượng lao động. Các thành viên Hội đồng sẽ hợp tác thúc đẩy các vấn đề có tầm quan trọng quốc gia trong danh mục các hoạt động để đạt được các mục tiêu và ưu tiên đã thống nhất.

Phạm vi công việc của Hội đồng là đưa ra hướng dẫn và chỉ đạo đối với hệ thống GDNN thông qua việc xây dựng, quy hoạch và đánh giá các chính sách và ưu tiên chiến lược và điều chỉnh các vấn đề liên ngành quan trọng.

Tính đến tháng 6/2025, SWMC bao gồm các Bộ trưởng sau đây:



Hình 5: Hội đồng Bộ trưởng phụ trách kỹ năng và nguồn nhân lực (tháng 6/2025)

(3) Hội đồng Việc làm và kỹ năng Ô-xtrây-li-a (JSA)

Jobs and Skills Australia (JSA) được thành lập theo Đạo luật về Hội đồng Việc làm và Kỹ năng Ô-xtrây-li-a 2022.

JSA là cơ quan độc lập nhưng chịu sự quản lý của DEWR và được chính phủ Ô-xtrây-li-a cấp toàn bộ ngân sách hoạt động.

JSA có chức năng tham mưu độc lập cho DEWR và Bộ trưởng phụ trách Kỹ năng và Đào tạo về lực lượng lao động, kỹ năng và nhu cầu đào tạo hiện tại, mới được quan tâm và trong tương lai. Tham mưu của JSA sẽ hỗ trợ xây dựng chính sách, chương trình và hoạt động đầu tư của chính phủ; hỗ trợ quy hoạch phát triển doanh nghiệp; và giúp công dân Ô-xtrây-li-a đưa ra những lựa chọn phù hợp về giáo dục, đào tạo và việc làm.

JSA phối hợp chặt chẽ với 10 Hội đồng Việc làm và kỹ năng (JSC) nhằm:

- Hỗ trợ để JSC hoạt động một cách hiệu quả thông qua việc cung cấp dữ liệu cơ sở trong toàn nền kinh tế và thông tin chuyên sâu về nhu cầu kỹ năng hiện tại, nhu cầu kỹ năng mới và trong tương lai, cũng như dữ liệu về hoạt động và hiệu quả hoạt động của hệ thống GDNN.
- Tích hợp những thông tin chuyên sâu về từng ngành do JSC xây dựng vào hoạt động phân tích và tham mưu của mình, đồng thời dựa vào phản hồi từ JSC với tư cách là đơn vị sử dụng chính để liên tục cải tiến các sản phẩm dữ liệu của mình.
- Phối hợp chặt chẽ với các JSC liên quan khi được giao nhiệm vụ tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về nâng cao năng lực trong các lĩnh vực ưu tiên.

(4) Hội đồng Việc làm và kỹ năng (JSC)

Các JSC được thành lập theo Đạo luật Công ty năm 2001. 10 JSC được DEWR thành lập thông qua quy trình đấu thầu rộng rãi. DEWR đã xác định số lượng JSC sẽ được thành lập (10), tên của từng JSC và các yêu cầu về tính hợp lệ trước khi mở thầu (dựa trên phân nhóm ngành do Ủy ban Kỹ năng quốc gia thực hiện vào thời điểm đó). Ủy ban Kỹ năng quốc gia hiện đã bị giải thể sau khi Đạo luật về Hội đồng Việc làm và Kỹ năng Ô-xtrây-li-a được thông qua.

Các tổ chức đấu thầu việc thực hiện từng JSC. Sau khi hoàn thành việc trao thầu, JSC sẽ hoạt động theo hình thức phi lợi nhuận.

Mỗi JSC đều có bốn chức năng chính bao gồm lập kế hoạch phát triển lực lượng lao động, xây dựng sản phẩm đào tạo, đưa ra tư vấn trong ngành và triển khai, thúc đẩy và giám sát. Sản phẩm đào tạo bao gồm các gói đào tạo và các khóa học đã kiểm định (Vui lòng xem Phần 5a và 5b để biết thêm thông tin).

Các JSC đều có cơ chế quản trị chặt chẽ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nhiều hơn trong các lĩnh vực theo khả năng của mình. Mỗi JSC lại có một cơ cấu riêng để đáp ứng nhu cầu của ngành.

10 JSC và các ngành liên quan bao gồm:

Hội đồng Việc làm và kỹ năng (Tên Hội đồng)	Các ngành liên quan
Thông tin chuyên sâu về kỹ năng (Skills Insight)	Kinh doanh nông nghiệp, sợi, nội thất, thực phẩm, chăm sóc động vật và môi trường
Xây dựng kỹ năng Ô-xtrây-li-a (BuildSkills Australia)	Xây dựng, bất động sản và tài nguyên nước
Dịch vụ và kỹ năng sáng tạo Ô-xtrây-li-a (Service and Creative Skills Australia) (SaCSA)	Nghệ thuật, dịch vụ cá nhân, bán lẻ, du lịch và khách sạn
Tổ chức kỹ năng tương lai (Future Skills Organisation)	Tài chính, công nghệ, kinh doanh
Tổ chức kỹ năng ngành điện (Powering Skills Organisation Ltd)	Năng lượng, khí đốt và năng lượng tái tạo
Liên minh kỹ năng ngành sản xuất (Manufacturing Industry Skills Alliance)	Sản xuất
Liên minh kỹ năng ngành khai khoáng và công nghiệp ô tô (Mining and Automotive Skills Alliance)	Khai khoáng và công nghiệp ô tô
Tổ chức kỹ năng ngành Ô-xtrây-li-a (Industry Skills Australia)	Vận tải và Logistics
Tổ chức kỹ năng khu vực công Ô-xtrây-li-a (Public Skills Australia)	An toàn khu vực công và cơ quan nhà nước
Khả năng của con người (Human Ability)	Giáo dục mầm non, y tế và dịch vụ con người

Bảng 3: Các JSC và những ngành có liên quan



Hình 6: Bốn chức năng chính của các JSC⁸

⁸ Nguồn biểu đồ: <https://manufacturingalliance.org.au/jobs-and-skills-councils-explained/>

(5a) Các gói đào tạo (training packages)

Ở Ô-xtrây-li-a, mỗi trình độ được công nhận đều tương ứng với một gói đào tạo cho một ngành cụ thể. Ví dụ: Gói đào tạo “TLI” liên quan đến Gói đào tạo về Vận tải và Logistics.

Các gói đào tạo xác định lượng kiến thức và kỹ năng mà người học cần có để làm việc hiệu quả tại nơi làm việc, được thể hiện bằng **đơn vị năng lực**, đồng thời trình bày chi tiết cách thức các đơn vị năng lực có thể được gói gọn thành những bằng cấp tiện dùng, được công nhận trên toàn quốc theo AQF. Các gói đào tạo cũng nêu rõ cách điều chỉnh đơn vị năng lực nhằm xây dựng lộ trình hướng tới đáp ứng nhu cầu về chuyên gia của ngành hoặc các yêu cầu về cấp phép/quản lý.

Các gói đào tạo được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau, nhưng chủ yếu là:

- hỗ trợ các cơ sở đào tạo thiết kế chương trình đào tạo phù hợp, đáp ứng nhu cầu của từng học viên cũng như của người sử dụng lao động và ngành.
- hỗ trợ người sử dụng lao động trong việc thiết kế, phát triển và cơ cấu lực lượng lao động.

Ô-xtrây-li-a hiện có 54 gói đào tạo (training packages) bao gồm hơn 17.000 đơn vị năng lực, 1.450 trình độ (qualifications) và 1.300 bộ kỹ năng (skill sets).

Truy cập miễn phí thông tin về các gói đào tạo tại: <https://training.gov.au> – trang thông tin quốc gia về GDNN tại Ô-xtrây-li-a.

GÓI ĐÀO TẠO (TRAINING PACKAGE)		
Đơn vị năng lực (Units of Competency)	Trình độ (Qualifications)	Bộ kỹ năng (Skill Sets)
Các khía cạnh của một chức năng công việc	Vị trí công việc (Thường bao gồm 13 – 15 đơn vị năng lực)	(Thường bao gồm 3 – 7 đơn vị năng lực) Cung cấp các giải pháp tiềm năng nhằm đáp ứng nhu cầu chuyên biệt của doanh nghiệp hoặc yêu cầu cấp phép/quy định
Ví dụ: TLIA0001 – Hoàn thành thủ tục nhập khẩu (Complete import procedures) TAEASS512 – Thiết kế và phát triển các công cụ đánh giá (Design and develop assessment tools) BSBCMM411 – Tạo bài thuyết trình (Make presentations)	Ví dụ: BSB10120 – Sơ cấp I về kỹ năng tại nơi làm việc (Certificate I in Workplace skills) (6 đơn vị) TAE40122 – Sơ cấp IV về đào tạo và đánh giá (Certificate IV in Training and Assessment) (12 đơn vị) TLI50221 – Trung cấp logistics (Diploma of Logistics) (15 đơn vị)	Ví dụ: TAESS00019 – Bộ kỹ năng đánh giá (Assessor Skill Set) (3 đơn vị) BSBSS00110 – Bộ kỹ năng phát triển kinh doanh (Business Development Skill Set) (4 đơn vị) TLISS00195 – Bộ kỹ năng quản lý chuỗi cung ứng (Manage Supply Chains Skill Set) (5 đơn vị)

Bảng 4: Gói đào tạo⁹

⁹ gskillsimpact.com.au/about/what-is-a-training-package

Ví dụ về gói đào tạo

Gói đào tạo Vận tải và logistics (Mã gói đào tạo: TLI)

(Tổ chức xây dựng soạn thảo: Industry Skills Australia)

671	ĐƠN VỊ NĂNG LỰC
• Ví dụ 1: TLIX4028 - Ứng dụng kiến thức về logistics (Apply knowledge of logistics) • Ví dụ 2: TLIG0001 - Hỗ trợ làm việc nhóm (Facilitate work teams)	
49	TRÌNH ĐỘ
• Ví dụ 1: TLI11321 - Sơ cấp I về vận hành chuỗi cung ứng (Certificate I in Supply Chain Operations) • Ví dụ 2: TLI50221 - Trung cấp logistics (Diploma of Logistics)	
118	BỘ KỸ NĂNG
• Ví dụ 1: TLISS00213 - Bộ kỹ năng Thực hiện phân tích hỗ trợ logistics trong logistics trang thiết bị quốc phòng (Conduct Logistics Support Analysis in Defence Materiel Logistics Skill Set) • Ví dụ 2: TLISS00195 - Bộ kỹ năng quản lý chuỗi cung ứng (Manage Supply Chains Skill Set)	

Hình 7: Gói đào tạo Vận tải và Logistics

(5b) Các khóa đào tạo đã kiểm định (accredited courses)

Các khóa đào tạo đã kiểm định là một phần quan trọng của hệ thống GDNN Ô-xtrây-li-a.

Các khóa đào tạo đã kiểm định được xây dựng khi một số nhu cầu đào tạo nhất định chưa có trong các gói đào tạo (Mục đích của các khóa học này có thể là để đáp ứng nhu cầu về kỹ năng của các ngành mới được quan tâm hoặc các ngành chuyên sâu) và khóa đào tạo này cần được công nhận trên toàn quốc.

Kiểm định có nghĩa là một khóa học đã được ASQA hoặc một cơ quan quản lý nhà nước đánh giá độc lập và đáp ứng các yêu cầu trong [Tiêu chuẩn đối với các khóa học GDNN đã kiểm định 2021](#) và [Khung Trình độ Ô-xtrây-li-a](#).

(6) Các cơ quan quản lý GDNN

Các cơ quan quản lý GDNN là cơ quan độc lập chịu trách nhiệm tiếp nhận đăng ký và kiểm định các cơ sở đào tạo có đăng ký (RTO) và kiểm định các khóa học trong lĩnh vực GDNN.

ASQA là cơ quan quản lý GDNN quốc gia, chịu trách nhiệm quản lý khoảng 90% các cơ sở GDNN của Ô-xtrây-li-a¹⁰. Hoạt động quản lý của ASQA trong lĩnh vực GDNN tại Ô-xtrây-li-a dựa trên Khung Chất lượng GDNN (VET Quality Framework). ASQA cũng chịu sự điều chỉnh của các [Quy định đối với Cơ quan quản lý GDNN quốc gia 2011](#).

Khung chất lượng GDNN được ban hành vào năm 2011. Đây là một bộ tiêu chuẩn và điều kiện được ASQA sử dụng để đánh giá những cơ sở đào tạo có đăng ký (RTO) thuộc thẩm quyền quản lý của mình có đáp ứng các yêu cầu đăng ký hay không. Khung này được xây dựng nhằm mục đích đảm bảo sự nhất quán cao hơn ở cấp quốc gia trong việc đăng ký hoạt động của các RTO và thực thi các tiêu chuẩn trong lĩnh vực GDNN. Khung chất lượng GDNN bao gồm:

- [Tiêu chuẩn đối với các RTO 2015](#)

¹⁰ Hai cơ quan quản lý GDNN khác, là Cơ quan Đăng ký và Trình độ Victoria (VRQA) và Hội đồng Đào tạo và Chứng nhận Tây Ô-xtrây-li-a (TAC) có trách nhiệm và thẩm quyền quản lý trong khu vực của mình.

- [Yêu cầu về nhân sự phù hợp 2015](#)
- [Yêu cầu đánh giá rủi ro liên quan đến tính khả thi về mặt tài chính 2021](#)
- [Yêu cầu về cung cấp dữ liệu 2020](#)
- [Khung Trình độ Ô-xtrây-li-a.](#)

Hiện có tám “tiêu chuẩn đối với các RTO” 2015 trong Khung Chất lượng GDNN như sau:

Tiêu chuẩn 1	Các chiến lược và thực tiễn đào tạo, đánh giá của RTO đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và người học, cũng như các yêu cầu của gói đào tạo và khóa đào tạo đã kiểm định trong GDNN.
Tiêu chuẩn 2	Các hoạt động của RTO được đảm bảo chất lượng.
Tiêu chuẩn 3	RTO cấp, duy trì và chấp nhận các tài liệu chứng nhận AQF theo các Tiêu chuẩn này và cấp quyền truy cập vào hồ sơ người học.
Tiêu chuẩn 4	Thông tin chính xác và dễ tiếp cận về RTO, các dịch vụ và hiệu quả hoạt động của RTO luôn sẵn có để cung cấp cho học viên, khách hàng hiện tại và tương lai.
Tiêu chuẩn 5	Mỗi học viên đều được cung cấp thông tin và bảo vệ đầy đủ.
Tiêu chuẩn 6	Các phàn nàn, khiếu nại được ghi nhận và giải quyết công bằng, hiệu quả và có hiệu lực.
Tiêu chuẩn 7	RTO có các cơ chế quản trị và điều hành hiệu quả.
Tiêu chuẩn 8	RTO hợp tác với các cơ quan quản lý GDNN và luôn tuân thủ pháp luật.

Bảng 5: Tám tiêu chuẩn đối với các RTO

ASQA sử dụng các Tiêu chuẩn để đảm bảo hoạt động đào tạo và đánh giá chất lượng cao và nhất quán trên toàn quốc trong toàn bộ hệ thống GDNN của Ô-xtrây-li-a. Việc tuân thủ các Tiêu chuẩn là yêu cầu bắt buộc đối với tất cả RTO muốn đăng ký hoạt động. Các Tiêu chuẩn này sẽ bảo vệ quyền lợi của tất cả học viên trong hệ thống GDNN của Ô-xtrây-li-a.

(7) Các cơ sở đào tạo có đăng ký (RTO)

Bất kể theo hình thức nào, một đơn vị phải đăng ký là cơ sở đào tạo với ASQA để thực hiện đào tạo và đánh giá, cấp các bằng cấp và chứng nhận kết quả học tập được công nhận trên toàn quốc cũng như xin chính phủ cấp ngân sách để triển khai các dịch vụ GDNN.

Có khoảng 4.000 RTO tại Ô-xtrây-li-a.



Logo Chương trình Đào tạo được công nhận toàn quốc (Nationally Recognised Training) (NRT) là dấu hiệu chất lượng để nhận biết nhằm thúc đẩy và chứng nhận chương trình GDNN quốc gia để đạt được các bằng cấp hoặc chứng nhận kết quả học tập theo AQF. Chỉ có RTO, ASQA, cơ quan đăng ký/kiểm định khóa đào tạo và cơ quan có thẩm quyền khác của các bang và vùng lãnh thổ mới được sử dụng Logo NRT.

GDNN công lập (TAFE) là khu vực giáo dục và đào tạo lớn nhất của Ô-xtrây-li-a. Có 23 cơ sở GDNN công lập¹¹ tất cả đều là RTO do chính phủ tài trợ. Ở Tây Úc (Western Australia) (WA), có 5 Học viện TAFE dựa trên vị trí địa lý được quản lý độc lập nhưng hoạt động thống nhất dưới biểu ngữ TAFE WA. Tại Victoria, có 14 cơ sở TAFE đều thuộc sở hữu nhà nước nhưng hoạt động độc lập. Trong khi đó, những bang khác điều hành các cơ sở TAFE của họ một cách tập trung (TAFE Queensland, TasTAFE, TAFE SA và TAFE NSW). Ví dụ: TAFE NSW điều hành 181 cơ sở trong toàn bang New South Wales. Việc này không áp dụng đối với các đơn vị giáo dục cung cấp dịch vụ đào tạo kép (GDNN và giáo dục đại học) như RMIT, Đại học Công nghệ Swinburne, v.v.

Một số RTO cũng được đăng ký với Cơ quan Tiêu chuẩn và Chất lượng Giáo dục Đại học (Tertiary Education Quality and Standards Agency) dưới dạng cơ sở giáo dục đại học nhưng không phải trường đại học (Non - University Higher Education Provider) và cũng có các chương trình cấp bằng trình độ cao hơn gồm Cử nhân và Thạc sĩ.

(8) Giảng viên và đánh giá viên GDNN

Những giảng viên và đánh giá viên có trình độ cao đóng vai trò quan trọng trong việc đào tạo và bồi dưỡng lực lượng lao động của Ô-xtrây-li-a. Các yêu cầu đối với các giảng viên và đánh giá viên thực hiện chương trình đào tạo được công nhận trên toàn quốc tại một RTO được nêu trong *Tiêu chuẩn cho các Cơ sở Đào tạo có đăng ký (RTO) năm 2015* (Tiêu chuẩn)¹²

Để đáp ứng Tiêu chuẩn, hoạt động đào tạo và đánh giá phải do những người có một trong các chứng chỉ như Chứng chỉ IV TAE40122 về Đào tạo và Đánh giá hoặc bằng trung cấp hoặc trình độ cao hơn về giáo dục người lớn... Tiêu chuẩn cũng đặt ra yêu cầu về bằng cấp khi một người chỉ thực hiện nhiệm vụ đánh giá và khi một RTO trong quá trình đào tạo và đánh giá phải sắp xếp một cá nhân không phải là giảng viên hoặc đánh giá viên làm việc dưới sự giám sát của một giảng viên.

Các RTO có trách nhiệm đảm bảo giảng viên và đánh giá viên của họ đáp ứng các yêu cầu của Tiêu chuẩn, bao gồm các yêu cầu khác liên quan đến năng lực nghề nghiệp và các kỹ năng hiện tại của ngành, cũng như thực hiện phát triển chuyên môn.

(9) Người học GDNN

Trong năm 2022, 4,5 triệu người học¹³ đã theo học GDNN:

2,1 triệu người học theo học trong các chương trình đào tạo được công nhận ở phạm vi quốc gia (nationally recognised program)

3,0 triệu người học theo học các môn học không thuộc chương trình đào tạo được công nhận ở phạm vi quốc gia

Trong năm 2022, số người theo học chương trình đào tạo được công nhận ở phạm vi quốc gia:

3,4 triệu (76,2 %) người học theo học tại các cơ sở đào tạo tư nhân

717.760 (15,9 %) người học theo học tại các cơ sở GDNN công lập (TAFE)

493.480 (10,9 %) người học theo học tại các cơ sở đào tạo cộng đồng

106.380 (2,3 %) người học theo học tại các cơ sở đào tạo của doanh nghiệp

103.475 (2,3 %) người học theo học tại các cơ sở giáo dục phổ thông

67.695 (1,5 %) người học theo học tại các trường đại học.

¹¹ [Search for training providers | Your Career](#)

¹² <https://gdewr.gov.au/trainer-and-assessor-requirements>

¹³ Source: <https://www.ncver.edu.au/research-and-statistics/publications/all-publications/total-vet-students-and-courses-2022>. Tổng số sinh viên báo cáo (n= 5,1 triệu trong năm 2022) sẽ không làm tăng tổng số thực năm 2022 (4,5 triệu) do một sinh viên có thể đăng ký theo học nhiều loại hình đào tạo trong một năm.

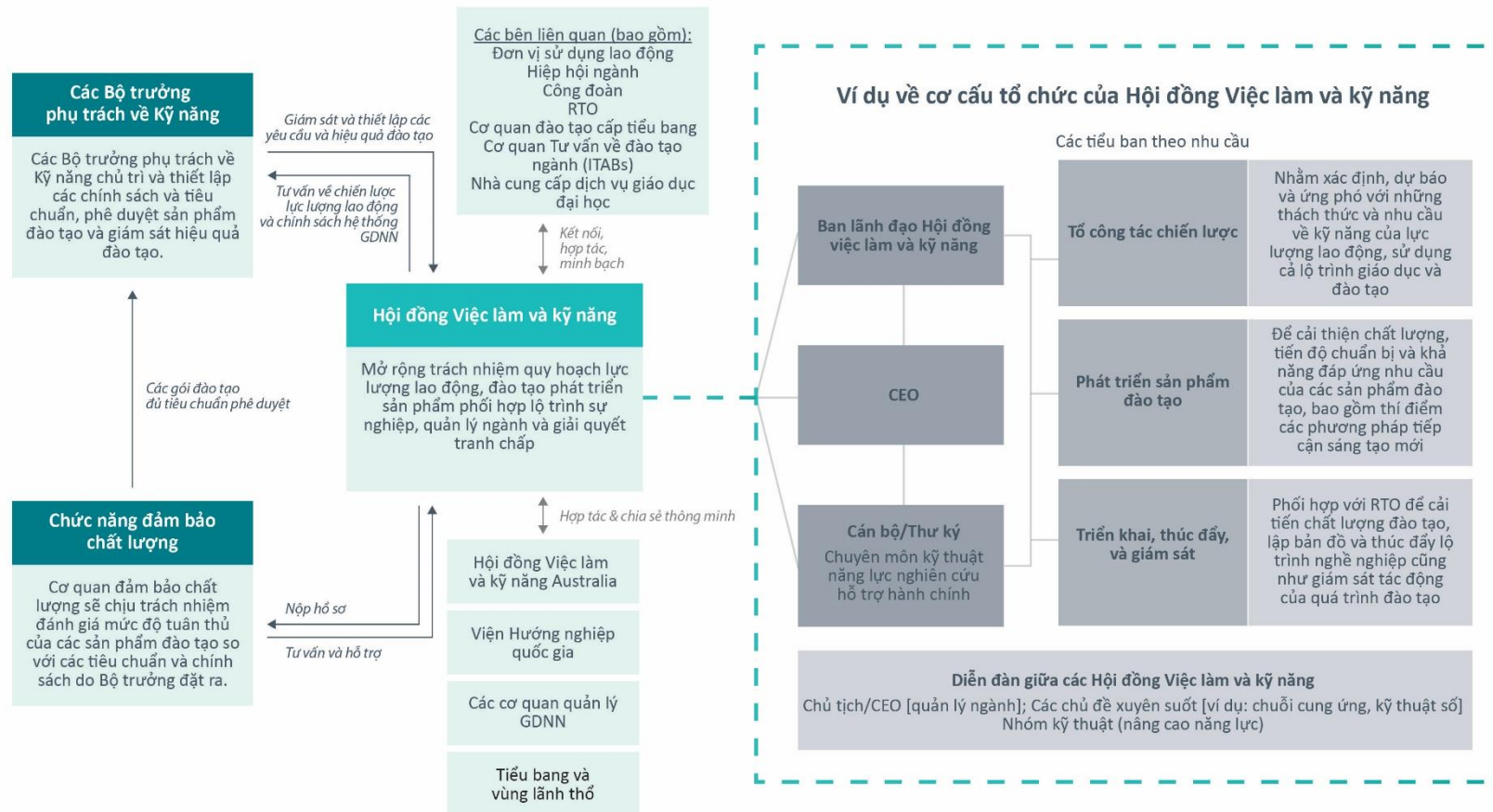
Lưu ý rằng các tỷ lệ này cộng lại có thể lên tới hơn 100% vì người học có thể đã theo học tại nhiều loại cơ sở đào tạo khác nhau.

(10) Trung tâm quốc gia về Nghiên cứu giáo dục nghề nghiệp (NCVER)

NCVER là cơ quan chuyên môn quốc gia chịu trách nhiệm thu thập, quản lý, phân tích và phổ biến nghiên cứu và số liệu thống kê về lĩnh vực GDNN của Ô-xtrây-li-a.

Các lĩnh vực hoạt động của NCVER:

- Thực hiện chương trình chiến lược về nghiên cứu giáo dục và đào tạo, bao gồm thu thập và phân tích số liệu thống kê và dữ liệu khảo sát về GDNN ở cấp quốc gia và chương trình phân tích “Khảo sát theo chiều dọc về Thanh niên Ô-xtrây-li-a (LSAY)”.
- Thu thập và công bố các kết quả nghiên cứu về GDNN và các nghiên cứu liên quan trực tiếp trên toàn thế giới thông qua cơ sở dữ liệu nghiên cứu trong GDNN.
- Phổ biến kết quả nghiên cứu tích hợp và phân tích dữ liệu.
- Xây dựng mối liên kết với các tổ chức quốc tế tương tự để thực hiện những phân tích so sánh chiến lược mà các bên cùng quan tâm nhằm đối sánh và cung cấp thông tin cho các hoạt động của Ô-xtrây-li-a.
- Cung cấp dịch vụ nghiên cứu, phân tích và đánh giá chuyên nghiệp tại Ô-xtrây-li-a và trên toàn thế giới.



Hình 8: Vai trò và trách nhiệm của các cơ quan phụ trách về việc làm và kỹ năng và ví dụ về cơ cấu tổ chức của JSC ¹⁴

¹⁴ Thông tin “Kiến trúc mới của hoạt động kết nối doanh nghiệp” do DEWR phát hành (<https://www.dewr.gov.au/download/15001/new-industry-engagement-architecture/31819/document/pdf>)

4 CÁC NGUỒN THAM KHẢO

Quốc hội Ô-xtrây-li-a: aph.gov.au

Các cơ quan phụ trách GDNN trong Chính phủ Ô-xtrây-li-a: training.gov.au

Bộ Việc làm và Quan hệ Nơi làm việc: dewr.gov.au

Hội đồng Việc làm và Kỹ năng quốc gia Ô-xtrây-li-a: jobsandskills.gov.au

Các Hội đồng Việc làm và Kỹ năng (truy cập thông tin qua): <https://gdewr.gov.au/skills-reform/jobs-and-skills-councils>

Cơ quan Chất lượng kỹ năng Ô-xtrây-li-a: <https://www.asqa.gov.au/>

Khung Trình độ Ô-xtrây-li-a: <https://gaqf.edu.au/>

Trung tâm quốc gia về Nghiên cứu GDNN: <https://gncver.edu.au/>

Công thông tin về Kỹ năng của Bang Victoria: <https://www.skills.vic.gov.au/s/understand-course-types>

Các nguồn khác

WorldSkills Australia: <https://gworldskills.org.au/>

Trang web dành cho các cá nhân muốn tìm hiểu ý tưởng về nghề nghiệp: yourcareer.gov.au

Để biết thêm thông tin về mô hình hội đồng kỹ năng ngành của Ô-xtrây-li-a trong suốt 30 năm phát triển và các gói đào tạo của Ô-xtrây-li-a, vui lòng tham khảo các báo cáo sau:

Sự tham gia của doanh nghiệp trong GDNN tại Ô-xtrây-li-a: Lịch sử và các cải cách (do Paul Walsh và Paul Humphreys xây dựng)

Các gói đào tạo của Ô-xtrây-li-a (do Aus4Skills tổng hợp với sự hỗ trợ từ TS. Greg McMillan, cố vấn về GDNN của Chương trình)